

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ H**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 35/2021/HS-ST

Ngày: 08/02/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H
THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Đào Duy Vương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bạch Ngọc K

2. Ông Trương Quốc H

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Phương A**, Thư ký Tòa án nhân dân quận H, thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Phương T**, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 2 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố H. Tòa án nhân dân quận H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/HSST ngày 26 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Lê Xuân S; sinh ngày 02/11/2002; HKTT: thôn Thọ Giáo, xã Tân Minh, huyện T, H; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lê Xuân Mạnh, sinh năm 1976; Con bà: Nguyễn Thị Chiên, sinh năm 1981; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 15/12/2020 đến ngày 24/12/2020.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Như D, sinh ngày 24/01/2002; HKTT: thôn Thọ Giáo, xã Tân Minh, huyện T, H; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Như Quân, sinh năm 1975 (đã chết); con bà: Tạ Thị Lệ, sinh năm

1975; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị can bị tạm giữ từ ngày 15/12/2020 đến ngày 24/12/2020.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Xuân S, sinh ngày 02/11/2002 và Nguyễn Như D, sinh ngày 24/01/2002, cùng trú tại thôn Thọ Giáo, xã Tân Minh, huyện T, thành phố H là bạn quen biết nhau.

Lê Xuân S khai: Khoảng tháng 5/2020, Lê Xuân S ngồi uống nước ở quán nước vỉa hè thị trấn huyện T, thành phố H có quen biết đối tượng tên V (S không biết rõ tên, nhân thân, lai lịch, địa chỉ của V), V nói chuyện về việc mua bán pháo hoa nổ với S và cho S số điện thoại 098.866.1699 để S liên hệ khi có nhu cầu mua pháo hoa nổ. Sau khi nghe V giới thiệu, S nảy sinh ý định mua pháo nổ để bán lại kiếm lời, S đã sử dụng số điện thoại 0925.535.775 gọi tới số điện thoại 0988.661.699 hỏi mua pháo hoa nổ, thỏa thuận giá mua bán là 850.000 đồng/01khối hộp vuông, kích thước 15 cm các chiều, bên trong có 36 ống pháo hình trụ tròn. S rủ D cùng bán pháo hoa nổ và tiền lãi từ việc bán pháo hoa nổ sẽ được S chia cho một phần, D đồng ý.

Để thực hiện ý định trên, Lê Xuân S đăng video bán pháo hoa nổ trên mạng xã hội facebook có tên “*Lê Xuân S*”. Ngày 13/12/2020, có một người có tài khoản facebook “Quynh Anh Pham” nhắn tin hỏi đặt mua 06 bánh pháo hoa nổ của S, S hẹn ngày 15/12/2020 giao hàng tại khu vực bùng binh Cienco 5, phường Kiến Hưng, quận H và liên hệ tới số điện thoại 0332754623 để giao dịch, S đồng ý. Sau khi có người hỏi mua pháo hoa nổ, S gọi tới số điện thoại 0988.661.699 của V đặt mua 06 bánh pháo hoa nổ, V đồng ý bán cho S với giá 850.000 đồng/01 khối hộp vuông và hẹn giao hàng cho S vào khoảng 11 giờ ngày 15/12/2020 tại ao Văn Trai, thị trấn T, huyện T, thành phố H, V để sẵn pháo cho S trong 01 bao tải dứa màu xanh. Đồng thời, V thỏa thuận sau khi S bán được pháo hoa nổ thì sẽ liên lạc với V, V sẽ nhắn tin số tài khoản ngân hàng để S thanh toán. S nhắn tin cho D về việc đi mua bán pháo hoa nổ, D đồng ý. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 15/12/2020, D điều khiển chiếc xe mô tô WaWe anpha màu đen BKS 30X5-0048

chở S đến khu vực ao Văn Trai, thị trấn T, huyện T, thành phố H thì dừng xe, S đi bộ vào trong thấy 01 bao tải dừa màu xanh bên trong đựng 06 khối pháo hoa nổ mà đã đặt mua của V nên bê ra chỗ D đứng chờ. S và D đã chở số pháo hoa nổ vừa mua đến quán internet tại xã Tân Minh, huyện T để gửi chiếc xe mô tô Wawe alpha màu đen BKS 30X5-0048 trên. S gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn Sơn, sinh năm 1999, trú tại: xã Tân Minh, huyện T, thành phố H lái xe taxi nhãn hiệu Hyundai Accent màu đỏ BKS 30G-199.76 nhờ anh Sơn chở S và D đi đến khu vực H, S cho bao tải pháo hoa nổ vào cốp xe taxi của Sơn và cùng D lên xe taxi đến khu vực phường Kiến Hưng để giao pháo hoa nổ cho khách. Khi anh Sơn lái xe chở S, D và pháo hoa nổ đi đến vỉa hè khu vực ngã ba bùng binh Kiến Hưng, H, S liên hệ với người mua pháo là “Quynh Anh Phạm” thì người này hẹn S đứng đợi trên vỉa hè. S và D yêu cầu anh Sơn dừng đỗ xe sát vỉa hè khu vực ngã ba bùng binh Cienco 5 Kiến Hưng, phường Kiến Hưng, quận H, D và S xuống xe mở cốp lấy pháo hoa nổ chuẩn bị giao cho khách thì bị tổ công tác Công an quận H kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ:

01 bao tải dừa màu xanh bên trong có chứa 06 (sáu) khối hộp mỗi hộp có kích thước 15x15x15cm bên ngoài được dán giấy màu đỏ vàng, ghi chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ tròn;

01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu sơn bạc, số sim 0925535775, đã qua sử dụng của Lê Xuân S;

01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu đen, số sim 0343381926, đã qua sử dụng của Nguyễn Như D.

Ngày 15/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an quận H Quyết định trưng cầu giám định 06 khối hình hộp thu giữ trên. Tại kết luận giám định số 10825 ngày 23/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận: *06 khối hình hộp, mỗi hộp đều có kích thước (15x15x15)cm bên ngoài được dán giấy màu đỏ vàng có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp đều có 36 ống hình trụ tròn đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng 8,09kg.*

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKS-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận H đã truy tố các bị cáo Lê Xuân S, Nguyễn Như D về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

*Bị cáo Lê Xuân S, Nguyễn Như D, đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

* Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt: Bị cáo Lê Xuân S từ 15 đến 18 tháng tù, bị cáo Nguyễn Như D từ 12 đến 15 tháng tù; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo; Về vật chứng của vụ án, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Cơ quan điều tra Công an quận H và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về nội dung*:

[2.1] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Do cần tiền chi tiêu cá nhân, nên Lê Xuân S rủ Nguyễn Như D mua bán pháo hoa nổ để bán chênh lệch kiếm lời. Ngày 15/12/2020, Lê Xuân S cùng Nguyễn Như D có hành vi mua 06 khối pháo hoa nổ, có trọng lượng 8,09 kg, của đối tượng tên V không rõ lai lịch với giá 850.000 đồng/01 khối. Sau đó, S và D mang 06 khối pháo hoa nổ giao cho khách khách hàng có tài khoản facebook là “Quynh Anh Pham” với giá 1.100.000 đồng/01 khối pháo hoa nổ, tại khu vực vỉa hè ngã ba bùng binh Cienco 5 phường Kiến Hưng, quận H, thành phố H nhưng chưa kịp giao thì bị lực lượng công an, quận H bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Lê Xuân S và Nguyễn Như D đã phạm tội “Buôn bán hàng cấm”. Viện kiểm sát nhân dân quận H đã truy tố các bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm, nhất là pháo hoa nổ. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành vi dân sự, nhận thức được việc buôn bán pháo nổ là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích lợi nhuận mà vẫn cố ý thực hiện. Tại thời điểm trước tết nguyên đán, nhà nước đã có nhiều hình thức vận động, tuyên truyền để chống nạn buôn bán hàng cấm, tuy nhiên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[2.3]. Đánh giá tính chất, mức độ, vai trò, hành vi phạm tội của các bị cáo thì nhận thấy: Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo S là người khởi xướng, có vai trò cao hơn bị cáo D. Nên cần xử phạt bị cáo S với mức án cao hơn bị cáo D, để thể hiện sự công bằng của pháp luật.

[2.4] Tuy nhiên khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Hai bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; nhân thân các bị cáo chưa có tiền án tiền sự; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xét các bị cáo là người không có công ăn việc làm, không có thu nhập ổn định, nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả hai bị cáo.

Đối với đối tượng V, cơ quan điều tra công an quận H, tiếp tục đấu tranh, điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật, Viện kiểm sát quận H chưa đề nghị xem xét, nên Hội đồng xét xử chưa đề cập giải quyết.

[3]. Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu, cho tiêu hủy số pháo hoa nổ đã thu giữ được; Tịch thu sung công quỹ nhà nước 02 chiếc điện thoại di động mà các bị cáo đã dùng làm phương tiện phạm tội.

[4]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sơ thẩm.

[5]. *Về quyền kháng cáo*: các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố các bị cáo Lê Xuân S và Nguyễn Như D phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

2. *Về điều khoản áp dụng và hình phạt*:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

2.1 Xử phạt bị cáo Lê Xuân S 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Nhưng được trừ thời hạn đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2020 đến ngày 24/12/2020.

2.2 Xử phạt bị cáo Nguyễn Như D 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Nhưng được trừ thời hạn đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2020 đến ngày 24/12/2020.

3. *Về xử lý vật chứng*:

3.1 Tịch thu tiêu hủy: 01 bao tải dừa màu xanh, 05 (năm) khối hộp mỗi hộp có kích thước 15x15x15cm bên ngoài được dán giấy màu đỏ vàng, ghi chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ tròn.

3.2 Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu sơn bạc, số sim 0925535775, đã qua sử dụng của bị cáo Lê Xuân S; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu đen, số sim 0343381926, đã qua sử dụng của Nguyễn Như D.

(Tình trạng vật chứng như tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/01/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự quận H với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H)

4. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Lê Xuân S và bị cáo Nguyễn Như D, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận :

- TAND TP H ;
- VKSND quận H;
- CA quận H;
- THA quận H;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Duy Vương